

GIÁ TRỊ VĂN HÓA, CON NGƯỜI VÙNG ĐẤT BÌNH ĐỊNH: TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI

NGUYỄN TUẤN ANH^(*)

Tóm tắt: Bài viết phân tích các giá trị văn hóa đặc sắc và phẩm chất con người tiêu biểu của vùng đất Bình Định, từ truyền thống đến hiện đại. Sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp, bài viết tổng hợp, phân tích các giá trị văn hóa, con người truyền thống của vùng đất này, gồm: yêu nước, nhân nghĩa, thượng võ, tôn văn, cần cù, “thành hậu” (một từ địa phương chỉ sự ngay thẳng đi đôi với lòng nhân hậu). Đồng thời, đánh giá xu hướng biến đổi các giá trị văn hóa, con người trong bối cảnh hiện nay. Trên cơ sở đó, đề xuất một số khuyến nghị nhằm giữ gìn và phát huy các giá trị quý báu và truyền thống tốt đẹp của văn hóa, con người vùng đất Bình Định trong bối cảnh hiện đại.

Từ khóa: *Biến đổi văn hóa; Bình Định; Giá trị con người; Giá trị văn hóa; Truyền thống văn hóa.*

CULTURAL AND HUMAN VALUES OF BINH DINH LAND: TRADITION AND MODERNITY

Abstract: The article analyzes the distinctive cultural values and exemplary human qualities of Binh Dinh from tradition to the present. Drawing on secondary-source research, it synthesizes and examines core cultural and character values of this region, including patriotism, compassion, martial spirit, respect for literature and scholarly values, diligence, and “thành hậu” (a local colloquialism denoting forthrightness coupled with benevolence). It also assesses contemporary dynamics of change in these cultural values and traits. On that basis, the article proposes recommendations to safeguard and promote the invaluable heritage and virtuous traditions of Binh Dinh’s culture and people in the modern context.

Keywords: *Binh Dinh; Cultural tradition; Cultural transformation; Cultural values; Human values.*

Ngày gửi bài: 11/4/2025; Ngày gửi phản biện: 15/4/2025; Ngày duyệt đăng bài: 10/10/2025.

^(*) Khoa Lý luận chính trị - Luật và Quản lý nhà nước, Trường Đại học Quy Nhơn.

1. Dẫn nhập

Bất kì quốc gia nào cũng được đặc trưng bởi hệ giá trị của riêng mình. Hệ giá trị đó có thể được tuyên bố rõ ràng hoặc không, nhưng chúng đều tồn tại khách quan trong tiến trình phát triển của mỗi quốc gia - dân tộc. Việc xác định hệ giá trị quốc gia là cần thiết để định vị các giá trị, bản sắc riêng và định hướng phát triển tương lai cho quốc gia, mặc dù công việc này là không hề dễ dàng. Trên thực tế, “không nhiều quốc gia đã xây dựng hoặc có tuyên bố về hệ giá trị quốc gia của mình” (Hồ Sĩ Quý, 2024, tr. 31).

Ở Việt Nam, việc nghiên cứu để xác định hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người đã được thể hiện trong một số công trình của các nhà nghiên cứu, từ các học giả tiên phong như Đào Duy Anh, Trần Văn Giàu đến các nhà nghiên cứu gần đây như Nguyễn Tài Thư, Trần Ngọc Thêm, Hồ Sĩ Quý, Nguyễn Ngọc Thiện, Từ Thị Loan, Lương Đình Hải, v.v.. Khảo sát các công trình này cho thấy, có nhiều quan điểm khác nhau về hệ giá trị quốc gia, văn hóa và con người Việt Nam. Trước đây, trong các văn kiện của Đảng và trong các nghiên cứu học thuật chỉ nói đến các giá trị truyền thống của Việt Nam, không phân định một cách rõ ràng giữa giá trị văn hóa và giá trị con người. Điều này xuất phát từ quan điểm cho rằng, giữa giá trị văn hóa và giá trị con người có sự thống nhất về mặt nội dung, “nói đến văn hóa là nói đến con người, không có thứ văn hóa nào không thuộc về con người, không liên hệ gì đến con người” (Hồ Sĩ Quý, 2015, tr. 190), hoặc giá trị con người không phải là một thành tố độc lập, ngang hàng mà thực chất là một bộ phận của giá trị văn hóa, nằm trong giá trị văn hóa. Do vậy, trong nhiều trường hợp nếu không có nhu cầu nhấn mạnh thì chỉ cần nói đến giá trị văn hóa là đã đủ bao hàm giá trị con người rồi (Trần Ngọc Thêm, 2016). Từ năm 2014, tức là từ sau Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương khóa XI, khái niệm “hệ giá trị con người” đã được sử dụng phổ biến hơn (Hồ Sĩ Quý, 2023), “cả ở khu vực học thuật lẫn trong đời sống thực tiễn đã có sự phân định khá rõ ràng các khái niệm giá trị văn hóa và giá trị con người” (Nguyễn Ngọc Thiện, Từ Thị Loan, 2021, tr. 18). Đến đầu thập niên thứ ba của thế kỉ XXI, cùng với những định hướng từ trong các văn kiện của Đảng, các nhà nghiên cứu đã phân định hệ giá trị Việt Nam với các hệ giá trị chủ yếu, cơ bản như hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị con người.

Theo quan điểm của các nhà nghiên cứu, trong cấu trúc giá trị xã hội Việt Nam hiện nay, có các hệ giá trị cơ bản: hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị con người. Các hệ giá trị này tuy có vai trò riêng nhưng lại gắn kết chặt chẽ. Trong đó, hệ giá trị quốc gia là “tổ hợp các giá trị chung mang tính phổ quát cao và đã được hệ thống hóa” (Nguyễn Thế Kiệt, 2024), hệ giá trị này “gắn liền với sức mạnh quốc gia”, “có ý nghĩa xác định bản sắc quốc gia” (Hồ Sĩ Quý, 2024, tr. 31), các giá trị nổi bật

trong hệ giá trị quốc gia Việt Nam bao gồm: “Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc” (Nguyễn Phú Trọng, 2021). Hệ giá trị văn hóa là hệ thống các chuẩn mực có tính cộng đồng, “hướng đến thỏa mãn những nhu cầu và khát vọng của cộng đồng về những điều tốt đẹp (chân, thiện, mỹ), từ đó bồi đắp và nâng cao bản chất Người” (Ngô Đức Thịnh, 2010, tr. 22 - 23), các giá trị văn hóa nổi bật của Việt Nam bao gồm “dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học” (Nguyễn Phú Trọng, 2021). Hệ giá trị con người thì tập trung vào chuẩn mực đạo đức, lối sống và lý tưởng sống cá nhân. Hệ giá trị con người được xem là “một cấu thành đặc biệt quan trọng”, “hệ giá trị trung tâm”, là “hệ giá trị cốt lõi với nhiều giá trị xuyên suốt các hệ giá trị khác” (Lương Đình Hải, 2022, tr. 19). Các giá trị con người Việt Nam tiêu biểu bao gồm: “yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỉ cương, sáng tạo” (Nguyễn Phú Trọng, 2021).

Vùng đất Bình Định, trước đây là tỉnh Bình Định, thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội, tỉnh Bình Định được sáp nhập với tỉnh Gia Lai thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Gia Lai. Bình Định là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử và văn hóa, có vị trí địa kinh tế đặc biệt quan trọng trong việc giao lưu với các quốc gia ở khu vực và quốc tế. Trong lịch sử, vùng đất này được xem là đất tụ nhân tụ thủy, vùng đất địa linh nhân kiệt, là nơi phát tích đế vương (Phan Tường Nghị, 2021, tr. 15). Bình Định từng là cố đô của Vương quốc Chăm Pa suốt 5 thế kỉ; là vùng đất ba anh em Tây Sơn dựng cờ khởi nghĩa và là nơi đóng đô của Thái Đức - Nguyễn Nhạc. Bình Định cũng là một trong những địa điểm phát tích chữ quốc ngữ, có những đóng góp quan trọng trong hành trình chữ viết tiếng Việt, từ “Quốc ngữ Nôm” đến “Quốc ngữ Latin” (Nguyễn Thanh Quang, 2020, tr. 10). Chính bề dày lịch sử - văn hóa ấy đã tạo nên một bản sắc văn hóa Bình Định độc đáo, kết hợp hài hòa giữa các dòng văn hóa Việt - Chăm - Hoa (Võ Minh Hải, Nguyễn Văn Hòa, 2023), cùng những giá trị truyền thống quý báu được cộng đồng trân trọng. Việc nghiên cứu các giá trị văn hóa, con người Bình Định sẽ góp phần làm sáng tỏ “chứng thư” văn hóa của vùng đất này, đồng thời rút ra bài học về bảo tồn bản sắc trong điều kiện hiện đại hóa. Bài viết hệ thống hóa các giá trị văn hóa, con người truyền thống tiêu biểu của vùng đất Bình Định, phân tích xu hướng biến đổi của chúng hiện nay, từ đó đề xuất giải pháp nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, giá trị con người vùng đất Bình Định trong giai đoạn hội nhập.

2. Các giá trị văn hóa, con người vùng đất Bình Định truyền thống

Hệ giá trị văn hóa, con người vừa có tính phổ quát, vừa có những đặc trưng riêng do những điều kiện lịch sử, tính chất vùng miền quy định. Ở Bình Định, bên cạnh những giá trị văn hóa, con người của người Việt nói chung, cũng có những giá trị

riêng tạo nên bản sắc riêng. Nhận xét khái quát về các giá trị văn hóa, con người vùng đất Bình Định, Đại Nam nhất thống chí viết: “Học trò chăm học, nông dân siêng cày, dệt; tính tình trầm tĩnh, dũng cảm, thích việc nghĩa” (Quốc sử quán Triều Nguyễn, 2006, tập 3, tr. 15). Quách Tấn, khi nghiên cứu về Bình Định, cũng khẳng định: “Người Bình Định phần đông, tánh tình chất phác, đôn hậu, chuộng khí tiết, trọng nhân nghĩa. Ngoài xã hội, lấy trung tín làm gốc. Trong gia đình, lấy hiếu thuận làm nền” (Quách Tấn, 1967, tr. 409); có “tình thiết tha với đất nước, chí tự cường và tánh cần cù nhẫn nại” (Quách Tấn, 1967, tr. 486). Trên cơ sở khảo cứu các tư liệu và tổng kết thực tiễn địa phương, có thể thấy một số giá trị văn hóa, con người nổi bật của vùng đất Bình Định như sau:

Thứ nhất, tinh thần yêu nước, ý chí quật cường

Tinh thần yêu nước, ý chí quật cường là giá trị con người nổi bật của vùng đất Bình Định. Trong tiến trình lịch sử dân tộc, Bình Định luôn gắn liền với những sự kiện hào hùng, qua đó hun đúc tinh thần yêu nước sâu sắc và ý chí quật cường. Tiêu biểu là phong trào khởi nghĩa nông dân Tây Sơn do ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ, Nguyễn Lữ phát động cuối thế kỉ XVIII, lập nên vương triều Tây Sơn với đỉnh cao là chiến thắng ngoại xâm (đánh bại quân Xiêm, quân Thanh) của Hoàng đế Quang Trung. Bình Định tự hào là quê hương của anh hùng dân tộc Quang Trung - Nguyễn Huệ và nhiều danh tướng Tây Sơn khác (Trần Quang Diệu, Bùi Thị Xuân, Võ Văn Dũng, v.v.). Truyền thống Tây Sơn để lại cho Bình Định không chỉ các di tích lịch sử (như Điện thờ Tây Sơn Tam Kiệt, Bảo tàng Quang Trung, đàn Tế Trời, di tích thành Hoàng Đế, v.v.) mà còn là một tinh thần thượng võ kết hợp lòng yêu nước nồng nàn. Tiếp nối khí phách Tây Sơn, người Bình Định sau này tích cực tham gia các phong trào Cần Vương chống Pháp (tiêu biểu có Mai Xuân Thưởng, Đào Doãn Địch, Tăng Bạt Hổ, v.v.) và đóng góp cho Cách mạng Tháng Tám cũng như các cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ thế kỉ XX. Lịch sử ghi nhận, con cháu đất Bình Định “đứng dưới cờ nghĩa” từ thời Quang Trung, qua các phong trào chống ngoại xâm về sau, đều một lòng vì độc lập dân tộc (Tuòng Minh, 2020).

Lịch sử vùng đất Bình Định gắn liền với nhiều cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, lòng yêu nước nồng nàn là phẩm chất hàng đầu của con người nơi đây. Người Bình Định tự hào về truyền thống quê hương và luôn sẵn sàng hi sinh, cống hiến khi Tổ quốc cần. Từ thời Tây Sơn “ấy ai cũng một lòng vì nước” cho đến các thế hệ kháng chiến chống ngoại xâm, ý chí tự cường, tự hào dân tộc luôn cháy bỏng.

Thứ hai, trọng nhân nghĩa

Trọng nhân nghĩa là giá trị, chuẩn mực hàng đầu của con người Bình Định. Bản tính của người Bình Định là “háo nghĩa”, “thấy việc nghĩa là làm, nghe điều nghĩa

là theo” (Quách Tấn, 1967, tr. 424). Đối với người Bình Định, “người không tín không nghĩa, bị xã hội coi như người bỏ đi, nếu phép nước có tha thì tội trời cũng không tránh khỏi” (Quách Tấn, 1967, tr. 410). Trọng nhân nghĩa là “đạo lý cổ truyền thấm nhuần khắp các tầng lớp nhân dân.”

*“- Tham vàng bỏ nghĩa mặc ai
Lòng đây sông giải non mài vẫn nguyên.
- Dù cho đất đổi trời thay
Trăm năm giữ một lòng ngay với đời”.*

(Quách Tấn, 1967, tr. 409).

Người Bình Định coi trọng nhân nghĩa, sống nhân nghĩa, dùng nhân nghĩa để đối đãi với mọi người, không chỉ là người thân trong gia đình mà còn với những người xung quanh. Trong gia đình, nhân nghĩa được thể hiện ở tình cảm của con đối với cha mẹ, tình anh em, tình vợ chồng. Nhân nghĩa được thể hiện ở lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ, “có cha mẹ là có tất cả. Cha mẹ không còn dù sang bao nhiêu, giàu bao nhiêu lòng người con vẫn luôn luôn buồn tủi” (Quách Tấn, 1967, tr. 411). Nhân nghĩa được thể hiện ở tình cảm anh em hòa thuận, yêu thương, đùm bọc lẫn nhau: “Anh em khúc ruột chia hai. Mạch còn máu chảy, đứt ngoài liền trong”; “Lỗi lầm anh vẫn là anh. Nồi da xáo thịt sao đành hời em?”. Vợ chồng “đối với nhau cũng chí tình”, “thường thường vợ kính chồng, chồng nể vợ”, “thương yêu nhau, chiều chuộng nhau” (Quách Tấn, 1967, tr. 414).

“Chẳng những đối với cha mẹ, anh em, vợ chồng, tình người Bình Định mới sâu đậm. Tình thầy nghĩa bạn, đối với người Bình Định vẫn là biển là non”. “Học trò để tang cho thầy, thờ thầy như thờ cha mẹ” (Quách Tấn, 1967, tr. 416). Bạn bè “cũng thường giúp đỡ nhau, tác thành cho nhau”, “tình trò đã thâm, tình bạn cũng rất thiết” (Quách Tấn, 1967, tr. 418).

Thứ ba, hiếu học, coi trọng tri thức

Bình Định được xem là “đất học”, người Bình Định “có truyền thống hiếu học từ xưa” (Nguyễn Thanh Quang, 2020, tr. 388). Sự hiếu học ấy đã tạo điều kiện cho Bình Định sản sinh nhiều bậc lương đồng, trung thần, hiền hoạn, đại khoa (có 8 đại khoa với 5 tiến sĩ và 3 phó bảng). So với các vùng đất khác như Quảng Ngãi, Phú Yên, Khánh Hòa, sự học ở Bình Định phát triển hơn.

Hệ thống trường học ở Bình Định rất phát triển. Dưới thời phong kiến, Bình Định là một trong những địa phương có nhiều trường học nhất trong khu vực (7 trường). Đến đầu thế kỉ XX, Bình Định là một trong 3 tỉnh ở khu vực miền Trung có trường quốc học (Quốc học Huế, Quốc học Vinh và Quốc học Quy Nhơn). Trường Quốc học Quy Nhơn là nơi sản sinh ra nhiều nhân vật nổi tiếng trên nhiều lĩnh vực: Lê Văn Thiêm, Xuân Diệu, Chế Lan Viên, Quách Tấn, Yến Lan, Đặng Hữu,

Phạm Hồ, Phan Tứ, v.v. (Nguyễn Thanh Quang, 2020, tr. 390). Năm 1962, Trường Sư phạm Quy Nhơn được thành lập, thu nhận và đào tạo giáo viên từ Quảng Trị đến Phan Thiết và Tây Nguyên. Năm 1977, Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn được thành lập, là một trong ba trường sư phạm đầu tiên ở phía Nam (cùng với Đại học Sư phạm Huế, Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh) và trở thành trung tâm đào tạo giáo viên cho các tỉnh Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Bình Định cũng là một trong những địa phương có truyền thống khoa bảng, từng là trung tâm thi cử của các tỉnh trong khu vực. Trường thi Bình Định được thành lập từ sớm (năm 1850), là điểm thi duy nhất dành cho sĩ tử các tỉnh Bình Định, Quảng Ngãi, Phú Yên, Khánh Hòa lúc bấy giờ. Trường thi Bình Định tồn tại 65 năm (1850 - 1915), có 22 khoa thi, chọn được 342 vị cử nhân, trong đó Bình Định chiếm hơn một nửa (194 vị) (Nguyễn Thanh Quang, 2020, tr. 388 - 389). Vì có truyền thống hiếu học và khoa bảng nên dưới thời phong kiến, Bình Định là một trong những địa phương xây dựng nhiều Văn chỉ. Văn Miếu Bình Định cũng là một trong những Văn Miếu được xây dựng sớm so với nhiều địa phương khác (Nguyễn Thanh Quang, 2020, tr. 388).

Thứ tư, khảng khái, hào hiệp trên tinh thần thượng võ

Vùng đất Bình Định có truyền thống võ học lâu đời, được biết đến với tên gọi phổ biến là “miền đất võ”. Khái niệm “miền đất võ” dung chứa một giá trị văn hóa đặc sắc là truyền thống thượng võ đúc kết qua nhiều thế hệ mà lịch sử xứ này đã minh chứng, như một định mệnh của văn hóa” (Nguyễn Thanh Mừng, 2017, tr. 9 - 10). Bình Định là “đất võ”, do vậy tính cách con người mang đậm tinh thần thượng võ: mạnh mẽ, gan dạ nhưng luôn trọng nghĩa khí, đề cao lễ phải. Từ xưa, hình ảnh người anh hùng Bình Định gắn liền với câu nói nổi tiếng: “Thấy việc nghĩa không làm không phải là người” - tương đồng với câu của Nguyễn Đình Chiểu “Thấy việc nghĩa mà không làm là kẻ vô dụng” (Tuòng Minh, 2020).

Võ Bình Định khởi phát từ rất sớm, đến Nhà Tây Sơn (1788 - 1802) thì võ Bình Định được phát triển hơn cả. Võ Bình Định là sự kết hợp giữa “những cái căn bản, sẵn có” của võ cổ truyền dân tộc với “tinh hoa võ thuật Tàu, Chàm” nên đã tạo ra sắc thái riêng của mình và giữ được tinh thần mã thượng của người hiệp sĩ (Trần Đình Thái, 1973, tr. 109). Võ thuật Bình Định ra đời từ dân gian, xuất phát từ yêu cầu của công cuộc mưu sinh, chống chọi thiên tai, thú dữ, kẻ thù và tự vệ nên có sự phát triển sâu rộng trong quần chúng. Ở Bình Định, không chỉ có đàn ông tập võ mà đàn bà cũng tay kiếm tay cờ, lúc bỏ roi thì trở lại đi quyền:

*“Ai về Bình Định mà coi,
Con gái Bình Định bỏ roi đi quyền”*

(Trần Đình Thái, 1973, tr. 108).

Người Bình Định tập võ không phải để ức hiếp người khác mà mục đích chính là để rèn luyện sức khỏe, tự vệ, hành hiệp trượng nghĩa, xiển dương đạo nghĩa nên rất đề cao “tinh thần thượng võ”, “đặt lên hàng thượng lễ mục đích nhân văn cao cả”, “người học võ được truyền thụ tâm pháp”, “khiêm cung thực hiện chính đạo” (Nguyễn Thanh Mừng, 2017, tr. 15). “Lịch sử võ thuật Bình Định song song với lịch sử Bình Định đã in đậm trong văn hóa dân gian miền đất võ” (Nguyễn Thanh Mừng, 2017, tr. 25) và tinh thần khảng khái, hào hiệp của người luyện võ dần trở thành một giá trị văn hóa, nét tính cách đặc trưng của người dân Bình Định.

Võ thuật Bình Định trải qua nhiều giai đoạn phát triển, “từ chốn dân gian đã được bác học hóa, bên cạnh việc thi văn còn có thi võ để tuyển chọn hiền tài giúp rập cho triều đình, quốc gia” (Nguyễn Thanh Mừng, 2017, tr. 14). Từ phương pháp luyện tập để rèn luyện thân thể đã được bổ sung thêm âm nhạc, thành võ nhạc Tây Sơn lấy lòng một thời; rồi được hòa quyện với văn trị đặc sắc để trở thành “trong văn có võ, trong võ có văn” hay “thuyền võ bến văn” hoặc bao trùm hơn là “đất võ trời văn” (Nguyễn Thanh Mừng, 2017, tr. 15 - 16).

Hiện nay, võ thuật và tinh thần thượng võ vẫn được duy trì và trở thành một giá trị văn hóa đặc sắc của vùng đất Bình Định. Phong trào luyện võ có dấu hiệu phục hồi và phát triển sau một thời gian dài không được quan tâm. Tinh thần thượng võ của người Bình Định ngày càng được khẳng định là một giá trị văn hóa đặc sắc trong hệ giá trị văn hóa của cộng đồng quốc gia, dân tộc Việt Nam.

Thứ năm, tôn văn, sống có “văn”

Bình Định không chỉ là “miền đất võ” mà còn là vùng đất “rất trọng chữ nghĩa, rất trọng văn chương nghệ thuật” (Nguyễn Thanh Mừng, 2017, tr. 44). Tôn văn là một giá trị văn hóa đặc trưng của người Bình Định, được hình thành và bồi đắp qua nhiều thế hệ trong môi trường văn hóa - lịch sử đặc biệt của vùng đất này. Truyền thống tôn văn xuất phát từ việc “Bình Định vốn là vùng đất trầm tích nhiều nền văn hóa cổ, in đậm dấu ấn lịch sử xuyên suốt từ thời tiền sử, sơ sử đến cổ trung đại và cận hiện đại” (Nguyễn Thanh Quang, 2020, tr. 9). Trong đó, có các nền văn hóa lớn như văn hóa Sa Huỳnh, văn hóa Champa.

Người Bình Định yêu thích văn chương, thơ phú. Đối với người Bình Định, “thơ văn là hành trang không thể thiếu trên gông gánh lịch sử” (Nguyễn Thanh Mừng, 2017, tr. 70). Bình Định có truyền thống và bề dày lịch sử về văn học với kho tàng văn học khá đồ sộ, từ văn học dân gian đến văn chương bác học. Thi ca Bình Định nổi tiếng bởi chất lãng mạn tài hoa nhưng cũng thấm đượm hồn quê và triết lý nhân sinh. Bình Định là nơi sản sinh ra nhiều loại hình nghệ thuật truyền thống đặc sắc như hát bội, bài chòi, hát hò (hát già gạo), hát huê tình và một số loại hình lễ hội truyền thống, lễ hội thơ ca, lễ hội văn chương khác.

Bình Định cũng là vùng đất đã sản sinh cũng như nuôi dưỡng, làm đất phát tích của nhiều tao nhân mặc khách, nhiều người con ưu tú. Trong đó, có thể kể đến các danh nhân văn hóa nổi tiếng: Quận công Trần Đức Hòa, Đào Duy Từ, Nguyễn Diêu, Đào Tấn, Tăng Bạt Hổ. Bình Định cũng là một trong những cái nôi của Thơ Mới, là nơi quy tụ rất nhiều nhà thơ xuất chúng như Hàn Mặc Tử, Xuân Diệu, Chế Lan Viên, Yến Lan, Quách Tấn, v.v..

Ở Bình Định, tôn văn còn là lối sống, cách sống, cách ứng xử trong cuộc sống của con người; sống có “văn” là giá trị, chuẩn mực con người nổi bật của vùng đất Bình Định. Mặc dù Bình Định là đất võ nhưng người luyện võ không dùng võ để ức hiếp người khác mà để bảo vệ mình, bảo vệ người thân và chính nghĩa. Càng giỏi võ, người Bình Định càng sống chan hòa, nhân ái, bao dung, nhiều khi trầm lặng, giản dị. Họ lấy chất văn để đối đãi với nhau. Ở Bình Định, võ và văn hòa quyện, “có mối quan hệ chuyển lưu và thống nhất hết sức ngoạn mục” (Nguyễn Thanh Mừng, 2017, tr. 68).

Thứ sáu, cần cù, “thàng hậu”

Cũng như người Việt Nam nói chung, người Bình Định rất cần cù, chịu khó trong lao động sản xuất. Cần cù là một giá trị con người tiêu biểu của người vùng đất Bình Định, thể hiện qua nếp sống cần mẫn, nhẫn nại và ý thức lao động cao. Sách *Đại Nam nhất thống chí* có nhận xét khái quát về người Bình Định là “Học trò chăm học, nông dân siêng cày, dệt” (Quốc sử quán Triều Nguyễn, 2006, tập 3, tr. 15). Quách Tấn, trong tác phẩm *Nước non Bình Định* cũng khẳng định, người Bình Định vốn giàu tình cảm, có “tánh cần cù nhẫn nại” (Quách Tấn, 1967, tr. 486).

Truyền thống lao động cần cù xuất phát từ thực tiễn sản xuất và sinh sống của cư dân Bình Định. Trước đây, phần lớn người dân Bình Định đều làm nông, “buôn bán và kỹ nghệ chỉ được độ hai, ba phần mười” (Quốc sử quán Triều Nguyễn, 2006, tập 3, tr. 15). Sản xuất nông nghiệp trong điều kiện đất đai hoang dã, rừng rậm, khí hậu khắc nghiệt, công cụ thô sơ nên người dân phải siêng năng, chăm chỉ làm lụng mới đủ ăn đủ mặc. Qua nhiều thế hệ, hình thành nên truyền thống cần cù, chăm chỉ, chịu thương chịu khó.

Người Bình Định còn được biết đến với giá trị con người đặc sắc là “thàng hậu”. Theo cách lý giải của một số nhà nghiên cứu, “thàng là chữ riêng của người Bình Định và cũng là chữ riêng để mô tả người Bình Định”; “thàng hậu nghĩa gần như hiền hậu, nhưng còn đi xa hơn hiền hậu nữa kia, vì nó có khả năng mô tả, hiền hậu thì không”; người Bình Định “thàng từ tiếng cười, giọng nói, nét mặt, chàng đi” (Luu Nhi Dũ, 2021). “Thàng hậu” có thể hiểu là sự hiền hậu đầy trù mến, yêu thương, nhẹ nhàng, rất “lành”, ngay thẳng đi đôi với lòng nhân hậu, không hề có chút mưu mẹo, tính toán.

3. Xu hướng biến đổi các giá trị văn hóa, con người vùng đất Bình Định hiện nay

Bước vào thời kì hội nhập và phát triển, xã hội Bình Định có nhiều đổi thay dưới tác động của kinh tế thị trường và toàn cầu hóa. Tuy nhiên, bản sắc văn hóa và con người Bình Định cơ bản vẫn được kế thừa và phát huy. Nhiều giá trị truyền thống tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong đời sống, đồng thời xuất hiện thêm những giá trị mới phù hợp với thời đại. Có thể đánh giá tổng quan về xu hướng biến đổi của các giá trị văn hóa, con người Bình Định hiện nay như sau:

Thứ nhất, xu hướng bảo tồn, gìn giữ các giá trị văn hóa, con người truyền thống.

Trước hết, lòng yêu nước, tự hào dân tộc đang được giữ gìn, củng cố thông qua các hình thức sinh hoạt văn hóa - lịch sử, đặc biệt là hệ thống lễ hội gắn với phong trào Tây Sơn. Lễ hội Đống Đa - Tây Sơn diễn ra vào mừng 5 Tết hằng năm, không chỉ tưởng niệm chiến thắng lịch sử mà còn là không gian giáo dục truyền thống sống động, nơi cộng đồng tái hiện ký ức lịch sử qua nghi lễ, võ trận và diễn xướng dân gian, góp phần bồi đắp bản sắc vùng đất nghĩa khí. Trong bối cảnh mới, lòng yêu nước còn chuyển hóa thành những hành vi mang tính công dân hiện đại: tinh thần khởi nghiệp, ý thức bảo vệ môi trường, trách nhiệm cộng đồng, tham gia nghĩa vụ quốc phòng, sống có ích và phụng sự xã hội.

Tinh thần thượng võ và các di sản võ thuật Bình Định vẫn tiếp tục được duy trì và lan tỏa, minh chứng là võ cổ truyền Bình Định đang được đẩy mạnh “truyền dạy tại 177 võ đường với 2 nghệ nhân nhân dân, 7 nghệ nhân ưu tú, 2 đại võ sư quốc tế, 26 đại võ sư, 12 võ sư cao cấp, 73 võ sư, 57 chuẩn võ sư và 415 huấn luyện viên” (Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, 2023, tr. 15). Hiện nay, võ cổ truyền Bình Định cũng đang được truyền dạy, giao lưu, lan tỏa ra nhiều nước trên thế giới. Hồ sơ “Võ Bình Định” được trình UNESCO công nhận di sản nhân loại (Văn phòng Chính phủ, 2025).

Tinh thần tôn văn được tiếp tục duy trì và phát triển. Nghệ thuật Tuồng, Bài chòi dù không còn đại chúng như xưa nhưng vẫn hiện diện trong đời sống văn hóa của nhân dân Bình Định, có các câu lạc bộ, liên hoan định kì để bảo tồn. Đến nay, Bình Định có 6 di sản được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, bao gồm: Võ cổ truyền Bình Định, hát bội Bình Định, nghệ thuật Bài chòi Bình Định, lễ hội Chùa Bà - Cảng thị Nước Mặn, nghề chằm nón ngựa Phú Gia, lễ hội Cầu ngư Vạn đằm Xương Lý (Đào Bích Hạnh, Trần Thị Mỹ Dung, 2025). Trong đó, nghệ thuật Bài chòi Bình Định cùng với các tỉnh miền Trung được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, 2024).

Các giá trị con người truyền thống khác của Bình Định, như: cần cù, hiếu học, thàng hậu vẫn thể hiện rõ trong nếp sống thường ngày của đa số người dân. Phong tục

tập quán tốt đẹp trong gia đình và cộng đồng (kính trên nhường dưới, thờ cúng tổ tiên, lễ tết, v.v.) nhìn chung vẫn được người Bình Định coi trọng. Có thể nói, phần gốc rễ bản sắc văn hóa, con người Bình Định đang được giữ khá vững chắc, trường tồn cùng thời gian (Thanh Bình, 2004).

Thứ hai, xu hướng phát triển, bổ sung những giá trị văn hóa, con người trong thời kì mới. Trong quá trình đổi mới, một số giá trị văn hóa, con người mới đã hình thành và ngày càng trở nên quan trọng tại Bình Định, góp phần bổ sung, phát triển cho các giá trị truyền thống.

Truyền thống cần cù lao động của con người vùng đất Bình Định được bổ sung thêm nhiều giá trị mới, đáng kể nhất là tinh thần sáng tạo, hiểu biết và ý thức về pháp luật và ý thức xã hội, tác phong công nghiệp, v.v. (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2025). Nếu như người Bình Định xưa chủ yếu lao động nông nghiệp cần cù thì người Bình Định ngày nay năng động, thích ứng hiệu quả với nhiều ngành nghề mới, có tinh thần hợp tác kinh tế, tiếp thu khoa học kỹ thuật hiện đại để phát triển. Văn hóa Bình Định đã tiếp biến thêm những yếu tố mới như tư duy kinh doanh, tác phong công nghiệp, ý thức pháp luật, tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Đây đều là những giá trị cần thiết của xã hội hiện đại, bổ sung cho hệ giá trị truyền thống vốn trọng tình hơn lý.

Truyền thống hiếu học được củng cố, bổ sung, phát triển cho phù hợp với thời đại mới. Danh xưng “đất học” vốn gắn bó với lịch sử Bình Định tiếp tục được khẳng định bằng các chỉ dấu thực tiễn thuyết phục trong bối cảnh hiện đại. Bình Định vẫn tiếp tục truyền thống khoa bảng với những thành tích cao trong giáo dục phổ thông. Ở bậc đại học, Trường Đại học Quy Nhơn đóng vai trò là hạt nhân của mạng lưới đào tạo nhân lực trong khu vực, cung cấp phần lớn đội ngũ giáo viên, kỹ sư và cán bộ quản lý cho các tỉnh lân cận. Ngoài ra, truyền thống hiếu học của Bình Định hiện nay được phát triển theo hướng xây dựng một hệ sinh thái khoa học theo định hướng quốc tế. Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE) tại Quy Nhơn, từ khi thành lập đến năm 2019, đã tổ chức hơn 40 hội thảo và trường hè khoa học quốc tế, thu hút hơn 3500 học giả (Rencontres du Vietnam, 2019, tr. 9). Tính đến năm 2025, đã có 19 nhà khoa học đạt giải Nobel đến thăm ICISE (Vietnam News Agency - Vietnam Pictorial, 2025). Sự hội tụ giữa nền tảng học thuật vững chắc, cơ sở giáo dục đại học được công nhận quốc tế và mạng lưới hợp tác khoa học toàn cầu đã khẳng định vai trò của Bình Định như một trung tâm tri thức quan trọng trong khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên của Việt Nam hiện nay.

Thứ ba, xu hướng biến đổi tiêu cực, mai một nhiều giá trị văn hóa, con người truyền thống. Mặc dù nhiều giá trị được giữ gìn nhưng một số giá trị văn hóa, con người truyền thống ở Bình Định đang đứng trước nguy cơ mai một do bối cảnh xã hội thay đổi nhanh chóng.

Trước hết, võ cổ truyền Bình Định mặc dù được chú ý khôi phục, phát triển trong những năm gần đây nhưng một số khía cạnh có xu hướng mai một. Việc bảo tồn và phát huy võ cổ truyền Bình Định hiện nay đang đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Trước hết, võ cổ truyền Bình Định không còn được phổ biến rộng rãi trong dân gian như trước đây mà chủ yếu hoạt động theo mô hình dịch vụ hoặc được khai thác như một công cụ phục vụ du lịch và thể thao thành tích cao. Việc phát huy vai trò của cộng đồng trong việc tham gia vào quá trình bảo tồn và phát huy di sản chưa thực sự được chú trọng (Trọng Lợi, Kiều Vy, 2025). Tinh thần thượng võ, khí chất khảng khái, hào hiệp của người Bình Định vì thế mà cũng có dấu hiệu phai nhạt, cái “hồn” võ đạo với những giá trị nhân, lễ, nghĩa, tín, lòng trung nghĩa, cũng đứng trước nguy cơ thất truyền khi các võ sư kỳ cựu ngày càng vắng bóng (Phạm Viên, An Yên, Nguyễn Gia, 2022).

Tinh thần tôn văn và lối sống có văn của người Bình Định cũng có xu hướng ngày càng mai một. Các loại hình văn hóa dân gian như tuồng, bài chòi, dân ca, các sinh hoạt văn hóa truyền thống của các dân tộc ít được duy trì trong sinh hoạt cộng đồng một cách tự nhiên. Số nghệ nhân trẻ kế thừa các hình thức nghệ thuật dân gian đang giảm mạnh và nhiều câu lạc bộ, làng nghề biểu diễn dân gian không duy trì hoạt động thường xuyên (Mai Thư, 2013), (Quốc Dũng, 2015). Một số loại hình nghệ thuật đặc sắc của địa phương, như: bài chòi, hát bội chủ yếu được phục dựng phục vụ du lịch và du nhập sân khấu hóa. Kết quả là mạch truyền nghề và truyền cảm hứng văn hóa giữa các thế hệ đang bị đứt gãy, gây ra nguy cơ mất đi bản sắc văn hóa địa phương nếu không có chính sách bảo tồn hợp lý.

Sự biến đổi các giá trị văn hóa, con người Bình Định hiện nay là quá trình tất yếu dưới tác động của hoàn cảnh lịch sử mới. Quá trình này bao gồm cả mặt tích cực (bổ sung giá trị mới, thích ứng thời đại) lẫn mặt tiêu cực (mai một, biến chất một số giá trị cũ). Các xu hướng biến đổi trên bắt nguồn từ nhiều *nguyên nhân* khách quan và chủ quan. *Thứ nhất*, quá trình hiện đại hóa và hội nhập mang đến những thay đổi cơ cấu kinh tế - xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến các giá trị văn hóa, con người. *Thứ hai*, sự tác động của văn hóa ngoại lai (phim ảnh, internet, du lịch) rất mạnh mẽ, nếu thiếu định hướng có thể làm cho giới trẻ lãng quên cội nguồn. *Thứ ba*, công tác giáo dục văn hóa truyền thống ở gia đình và nhà trường tuy đã có nhưng đôi khi chưa đủ hấp dẫn, chưa theo kịp sự biến đổi tâm lý thế hệ mới, khiến khoảng cách thế hệ trong việc tiếp nhận di sản truyền thống gia tăng. Nhận diện rõ xu hướng và nguyên nhân giúp chúng ta có cơ sở để đề ra những giải pháp phù hợp nhằm vừa phát triển hiện đại, vừa giữ vững bản sắc cho vùng đất Bình Định.

4. Kết luận và khuyến nghị

Nghiên cứu về giá trị văn hóa, con người Bình Định cho thấy bức tranh đa sắc thái của một vùng đất có bề dày lịch sử và bản sắc độc đáo. Bình Định là một trong những địa phương có nhiều “dân tộc tính” (Quách Tấn, 1967, tr. 425). Hầu hết các giá trị văn hóa, chuẩn mực con người Việt Nam đều có ở người Bình Định. Bên cạnh đó, người Bình Định còn có những giá trị văn hóa, con người riêng, nổi bật là tinh thần thượng võ, tôn văn, thành hậu. Phần lớn các giá trị văn hóa, con người Bình Định truyền thống vẫn còn được gìn giữ và phát huy cho đến ngày nay. Điều này đã làm nên bản sắc của văn hóa, con người vùng đất Bình Định trong cộng đồng quốc gia, dân tộc thống nhất.

Trước những biến đổi đa chiều của hệ giá trị văn hóa và con người Bình Định trong bối cảnh hiện đại, đặc biệt, trong bối cảnh sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp tỉnh và hội nhập quốc tế, việc hoạch định các giải pháp bảo tồn và phát triển các giá trị này cần được đặt trong một chiến lược tổng thể, mang tính dài hạn và liên ngành. Trên cơ sở phân tích các xu hướng biến đổi và nguyên nhân tác động, bài viết đề xuất một số nhóm khuyến nghị như sau:

Thứ nhất, xây dựng chiến lược giáo dục giá trị văn hóa địa phương một cách hệ thống và hấp dẫn. Giáo dục không nên chỉ dừng lại ở truyền đạt kiến thức về di sản, mà cần chú trọng đến năng lực cảm thụ, thực hành và chuyển hóa giá trị vào đời sống cá nhân. Điều này đòi hỏi sự tích hợp của nhiều phương pháp giáo dục hiện đại như giáo dục trải nghiệm, học tập theo dự án, kể chuyện số (digital storytelling), hoặc ứng dụng thực tế ảo (AR/VR) trong tái hiện không gian văn hóa truyền thống. Đồng thời, cần tăng cường vai trò kết nối giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng trong giáo dục văn hóa, đảm bảo tính liên tục và sống động của quá trình truyền thụ giá trị.

Thứ hai, chủ động định hướng tiếp biến văn hóa trong thời đại số. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và công nghệ truyền thông phát triển mạnh mẽ, không thể ngăn chặn dòng chảy văn hóa ngoại lai, nhưng hoàn toàn có thể định hướng và sàng lọc. Việc thiết kế các không gian sáng tạo văn hóa cho giới trẻ, các diễn đàn văn hóa cộng đồng hoặc cuộc thi sáng tác nghệ thuật trên nền tảng số sẽ tạo điều kiện để thanh niên vừa thể hiện bản sắc cá nhân vừa tái tạo di sản theo tinh thần thời đại. Các hoạt động này cần được dẫn dắt bởi chính quyền địa phương, kết hợp với các tổ chức văn hóa, giáo dục và truyền thông một cách bài bản và có chiến lược.

Thứ ba, kết hợp bảo tồn giá trị văn hóa với phát triển kinh tế địa phương. Việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa - sáng tạo, du lịch di sản và khởi nghiệp từ tài nguyên văn hóa là hướng đi tiềm năng để đưa giá trị truyền thống vào đời sống hiện đại. Vùng đất Bình Định có thể phát huy thế mạnh trong các lĩnh vực như võ cổ truyền, nghệ thuật tuồng và bài chòi, nghề truyền thống, ẩm thực, các không gian

lịch sử - văn hóa, v.v. thông qua mô hình “làng văn hóa thông minh” hoặc các cụm sáng tạo văn hóa - du lịch. Tuy nhiên, cần đảm bảo sự tham gia thực chất của cộng đồng địa phương để giá trị văn hóa không bị “du lịch hóa” thuần túy mà vẫn giữ được chiều sâu bản sắc.

Thứ tư, định hình hệ giá trị văn hóa, con người vùng đất Bình Định trong tổng thể tỉnh Gia Lai, bảo đảm hài hòa giữa truyền thống và hiện đại. Trong tổng thể tỉnh Gia Lai sau sắp xếp, văn hóa và con người vùng đất Bình Định cần được xác định như một tiểu vùng ven biển giàu trầm tích lịch sử và kí ức cộng đồng, có khả năng bổ sung và làm giàu cho văn hóa cao nguyên đa dân tộc của tỉnh. Định hướng phát triển nên đặt mục tiêu kép: một mặt gìn giữ và phát huy những đặc trưng nổi bật của Bình Định như tinh thần thượng võ, truyền thống trọng văn, ý thức nghĩa tình, đức tính cần cù và sáng tạo cùng các không gian di sản xướng dân gian như bài chòi và tuồng; mặt khác chủ động tích hợp các giá trị chung của Gia Lai. Trên nền tảng ấy, hệ giá trị con người của tỉnh Gia Lai được cụ thể hóa theo hướng hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, bảo đảm vừa kế thừa bản sắc của vùng miền, vừa thích ứng với yêu cầu mới của thời đại về năng lực hội nhập, tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phẩm chất công dân trong môi trường số, qua đó tăng cường gắn kết xã hội và nâng cao sức cạnh tranh của toàn tỉnh.

Tóm lại, việc bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa và con người của vùng đất Bình Định cần được đặt trong tổng thể định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Gia Lai hiện nay. Nếu nhận diện đúng giá trị cốt lõi, có quy hoạch chiến lược và cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các bên liên quan, tiểu vùng Bình Định hoàn toàn có thể trở thành hình mẫu về một không gian vừa hiện đại, sáng tạo vừa gìn giữ bản sắc một cách sâu sắc và bền vững, qua đó đóng góp thiết thực vào sức mạnh văn hóa chung của tỉnh.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 2025. “Bình Định: Tổng kết phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2024 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2025”, (<https://bvhttdl.gov.vn/binh-dinh-tong-ket-phong-trao-tddkxddsvh-nam-2024-va-trien-khai-nhiem-vu-trong-tam-nam-2025-20250307105646243.htm>).
2. Đào Bích Hạnh, Trần Thị Mỹ Dung. 2025. “Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Định”, (<https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/02/25/bao-ton-va-phat-huy-di-san-van-hoa-phi-vat-the-quoc-gia-tren-dia-ban-tinh-binh-dinh/>).
3. Hồ Sĩ Quý. 2015. “Mấy vấn đề về hệ giá trị Việt Nam”. Trong *Một số vấn đề về hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*. Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Hồ Sĩ Quý. 2023. “Về xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và hệ giá trị con người Việt Nam trong thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược từ 1975 đến nay”, (<https://hdl.vn/vi/nguyen-cuu---trao-doi/ve-xay-dung-he-gia-tri-quoc-gia-he-gia-tri-van-hoa-he-gia-tri-gia-dinh-va-he-gia-tri-con-nguoi-viet-nam-trong-thuc-hien-hai-nhiem-vu-chien-luoc-tu-1975-den-nay.html>).
5. Hồ Sĩ Quý. 2024. “Về hệ giá trị quốc gia”. *Tạp chí Triết học*, số 1 (385).
6. Lương Đình Hải. 2022. “Xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”. Trong Kỷ yếu Hội thảo quốc gia *Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kì mới*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội.
7. Lưu Nhi Dũ. 2021. “Người Bình Định thành hậu”, (<https://baobinhdinh.vn/viewer.aspx?macm=46&macmp=46&mabb=164879>).
8. Mai Thư. 2013. “Cha không truyền, con không nói”, (<https://baogialai.com.vn/cha-khong-truyen-con-khong-noi-post552859.html>).
9. Ngô Đức Thịnh (chủ biên). 2010. *Bảo tồn, làm giàu và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập*. Nxb. Khoa học xã hội. Hà Nội.
10. Nguyễn Ngọc Thiện, Từ Thị Loan. 2021. *Hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội.
11. Nguyễn Phú Trọng. 2021. “Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc”, (<https://moit.gov.vn/tin-tuc/hoat-dong/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-tai-hoi-nghi-van-hoa-toan-quoc.html>).
12. Nguyễn Thanh Mừng. 2017. *Văn hóa dân gian miền đất võ*. Nxb. Sân khấu. Hà Nội.
13. Nguyễn Thanh Quang. 2020. *Hoài Nhơn, Quy Nhơn, Quy Ninh, Bình Định: Đất và Người (Khảo cứu)*. Nxb. Văn hóa - Văn nghệ. Thành phố Hồ Chí Minh.
14. Nguyễn Thế Kiệt. 2024. “Giá trị, hệ giá trị, xây dựng hệ giá trị quốc gia”, (<https://lyluanchinhtri.vn/gia-tri-he-gia-tri-xay-dung-he-gia-tri-quoc-gia-5562.html>).
15. Phạm Viên, An Yên, Nguyễn Gia. 2022. “Võ cổ truyền Bình Định - Nỗi lo bí kíp thất truyền”, (<https://vtcnews.vn/vo-co-truyen-binh-dinh-noi-lo-bi-kip-that-truyen-ar702211.html>).
16. Phan Tường Nghị. 2021. *Bình Định chuyện xưa - Tuy Viễn dấu cũ*. Nxb. Hội Nhà văn. Hà Nội.
17. Quách Tấn. 1967. *Nước non Bình Định*. Nxb. Nam Cường. Sài Gòn.
18. Quốc Dũng. 2015. “Nguy cơ mai một những giá trị văn hóa đặc sắc ở Bình Định”, (<https://www.vietnamplus.vn/nguy-co-mai-mot-nhung-gia-tri-van-hoa-dac-sac-o-binh-dinh-post336532.vnp>).

19. Quốc sử quán Triều Nguyễn. 2006. *Đại Nam nhất thống chí*, tập 3. Nxb. Thuận Hóa. Huế.
20. Rencontres du Vietnam. 2019. “Rencontres du Vietnam: Presentation (Brochure)”, (<https://www.icisequynhon.com/conferences/brochure/Rencontres-du-Vietnam-EN.pdf>).
21. Thanh Bình. 2004. “Nét đẹp muôn đời của người Bình Định”, (<https://nhandan.vn/net-dep-muon-doi-cua-nguoi-binh-dinh-post471775.html>).
22. Trần Đình Thái. 1973. *Ai có về Quy Nhơn*. Tủ Sách đẹp quê hương xuất bản.
23. Trần Ngọc Thêm. 2016. *Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và con đường tới tương lai*. Nxb. Văn hóa - Văn nghệ. Thành phố Hồ Chí Minh.
24. Trọng Lợi, Kiều Vy. 2025. “Phát huy di sản văn hóa võ cổ truyền Bình Định”, (<https://baogialai.com.vn/phat-huy-di-san-van-hoa-vo-co-truyen-binh-dinh-post339580.html>).
25. Tường Minh. 2020. “Trăm năm đất Võ trời Văn ấy”, (<https://baobinhdinh.vn/viewer.aspx?macm=46&macmp=46&mabb=138399>).
26. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định. 2024. *Báo cáo số 141/BC-UBND* ngày 06/8/2024 về Tổng kết Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Hát bội và Bài chòi trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2020 và Đề án Bảo vệ và phát huy giá trị nghệ thuật Bài chòi Trung bộ Việt Nam - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2019 - 2023.
27. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định. 2023. *Báo cáo số 50/BC-UBND* ngày 04/4/2023 về việc thực hiện chính sách, pháp luật về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định.
28. Văn phòng Chính phủ. 2025. *Công văn số 2589/VPCP-KGVX*, ngày 28/3/2025 về việc gửi Hồ sơ “Võ cổ truyền Bình Định” trình UNESCO.
29. Vietnam News Agency - Vietnam Pictorial. 2025. “Un lauréat du prix Nobel se joint à des scientifiques pour une conférence internationale de physique quantique à Gia Lai”, (<https://vietnam.vnanet.vn/french/tin-van/un-laureat-du-prix-nobel-se-joint-a-des-scientifiques-pour-une-conference-internationale-de-physique-quantique-a-gia-lai-410946.html>).
30. Võ Minh Hải, Nguyễn Văn Hòa. 2023. “Định hướng bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa ở Bình Định hiện nay”, (<https://trungtamluutrubinhdinh.vn/dinh-huong-bao-ton-va-phat-huy-gia-tri-di-san-van-hoa-o-binh-dinh-hien-nay/>).